

Số: 12/2018/QĐST-DS

Lâm Thao, ngày 17 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2018/TLST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm: 1983;

Trú tại: Khu 5, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu C, sinh năm: 1980;

Trú tại: Khu 13, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về trách nhiệm bồi thường: Anh Nguyễn Hữu C có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Hồng N số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) là tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe của chị Nguyễn Thị Hồng N do anh Nguyễn Hữu C đã gây ra đối với chị Nguyễn Thị Hồng N vào ngày 12/11/2017.

Về thời hạn trả tiền bồi thường: Anh Nguyễn Hữu C phải trả cho chị Nguyễn Thị Hồng N toàn bộ số tiền bồi thường 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) vào ngày 25/10/2018.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, anh Nguyễn Hữu C không thực hiện việc trả tiền cho chị Nguyễn Thị Hồng N như thoả thuận; chị Nguyễn Thị Hồng N có đơn yêu cầu thi hành án thì anh Nguyễn Hữu C còn phải chịu khoản tiền lãi đối

với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Anh Nguyễn Hữu C tự nguyện chịu 175.000 đồng (Một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Hoa